TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 13-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Anh Tuấn

Ông Trần Đình Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Oanh – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

L1 (tên gọi khác: Không có) – Sinh năm 1994; Tại: thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống hiện nay: Số H đường D (nay là đường H), phường A, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lu Đ, sinh năm: 1963 và bà Lâm Hồng C, sinh năm: 1963

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/4/2022 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Kiều Thị P, sinh năm 1960

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Mạnh T, sinh năm 1985

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (con đẻ của bị hại) (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phạm Sông H, sinh năm 1981

Trú tại: Tổ A, ấp C, xã A, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Trương Đức D, sinh năm 1990

Thường trú tại: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tạm trú tại: Số B đường N, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 2000

Trú tại: Số B đường T, phường A, quận C, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Trần Văn A, sinh năm 1994

Trú tại: Số E đường C tháng tám, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/12/2021, bị cáo Lu Đại P1 điều khiển xe mô tô biển số 59A3-285.16 nhãn hiệu Honda, loại xe CBR1000RR-R, là loại xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh 1000cm^3, di chuyển trên quốc lộ B theo hướng từ tỉnh Đồng Nai đi thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 17 giờ 48 phút ngày 18/12/2021 khi đi đến đoạn đường tại Km 84+700, quốc lộ B, thuộc tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xe do P1 điều khiển tông trúng vào bà Kiều Thị P khi bà P đang đi bộ qua đường. Hậu quả, bà Kiều Thị P bị chết trên đường đi cấp cứu.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông thuộc đoạn đường tại Km 84+700, quốc lộ B, thuộc tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Mặt đường được làm bằng bê tông nhựa nóng rộng 11,3m; phần đường bên phải theo hướng từ tỉnh Đồng Nai đi thành phố B, tỉnh Lâm Đồng rộng 5,4m gồm phần đường dành cho xe cơ giới rộng 3,7m và phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 1,7m.

Xác định hướng di chuyển cho các phương tiện từ Đồng Nai đi B, Lâm Đồng làm hướng chuẩn. Xác định mép bên phải của vạch sơn phân chia phần đường dành cho xe cơ giới với phần đường dành cho phương tiện thô sơ và người đi bộ trên phần đường chuẩn làm mép đường chuẩn. Xác định trụ

Km 84+700 nằm tại hành lang an toàn giao thông đường bộ, bên phải theo hướng chuẩn làm điểm mốc cố định hiện trường.

- Vị trí nạn nhân phương tiện, dấu vết:

+ Vị trí số 1: Vết máu 1: Sau tai nạn giao thông, hiện trường để lại vết máu nằm tại hành lang an toàn giao thông đường bộ, bên phải theo hướng chuẩn. Vết máu 1 cách mép đường chuẩn là 2,5m; cách trụ Km 84+700 là 13,0m; cách vết máu 2 (vị trí số 2) là 1,1m.

+ Vị trí số 2: Vết máu 2: Sau tai nạn giao thông, hiện trường để lại vết máu nằm tại hành lang an toàn giao thông đường bộ, bên phải theo hướng chuẩn. Vết máu 2 cách mép đường chuẩn là 2,6m; cách vết máu 1 là 1,1m.

+ Vị trí số 3: Vùng mảnh vỡ nhựa: Sau tai nạn giao thông hiện trường để lại vùng mảnh vỡ nhựa nằm rải rác trên mặt đường kéo dài đến hành lang an toàn giao thông đường bộ. Vùng mảnh vỡ nhựa có kích thước (5,9x1,8)m; điểm đầu vùng mảnh vỡ nhựa cách mép đường chuẩn là 0,7m; điểm cuối vùng mảnh vỡ nhựa cách mép đường chuẩn là 2,9m; điểm cuối vùng mảnh vỡ nhựa cách trụ Km 84+700 là 8,8m.

- Tiến hành khám nghiệm dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 59A3-285.16:

+ Xe mô tô mang biển số 59A3-285.16 có số máy là SC82E5003334; có số khung là JH2SC82B9LK001791; Màu sơn: Đỏ xanh trắng đen.

+ Mặt nạ nhựa phía trước bên phải của xe mô tô biển số 59A3-285.16 bị gãy khuyết nhựa, bung rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị bể vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Nhựa để giữ cụm đèn chiếu sáng bị nứt, gãy khuyết nhựa.

+ Yếm nhựa khu vực trên bên phải phía trước bị gãy khuyết nhựa.

+ Yếm nhựa khu vực dưới bên phải phía trước bị gãy khuyết nhựa, nứt gãy nhựa.

- Theo Kết luận giám định số 59/GĐ-PC09 ngày 15/02/2022 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

+ Mảnh nhựa ký hiện A1 được tách rời từ ốp trước trên phía bên phải của xe mô tô biển số 59A-285.16.

+ Mảnh nhựa ký hiệu A2, A3 được tách rời từ ốp trước bên phải của xe mô tô biển số 59A3-285.16.

+ Mảnh nhựa ký hiệu A4 được tách rời từ ốp trước bên phải của xe mô tô biển số 59A3-285.16.

+ Mảnh nhựa ký hiệu A6 được tách rời từ cụm đèn trước bên phải của xe mô tô biển số 59A3-285.16.

+ Mảnh nhựa ký hiệu A5, A7, A8 không đủ cơ sở ghép khớp với dấu vết gãy nhựa của xe mô tô biển số 59A3-285.16.

+ Vết bầm tím, rách da nông tại vùng hố chậu phải; trật khớp háng phải trên tử thi Kiều Thị P, sinh năm 1960 phù hợp với vết gãy khuyết nhựa tại khu vực phía trước và bên phải của xe mô tô biển số 59A3-285.16.

+ Không đủ cơ sở để kết luận tốc độ của xe mô tô biển số 59A3-285.16 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

+ Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, người đi bộ Kiều Thị P, sinh năm 1960 đi bộ qua đường từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải (nhìn theo chiều từ tỉnh Đồng Nai về hướng thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 59A3-285.16 lưu thông trên quốc lộ B theo chiều từ tỉnh Đồng Nai về hướng thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 59A3-285.16 với người đi bộ Kiều Thị P, sinh năm 1960 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho các phương tiện lưu thông trên quốc lộ 20 theo chiều từ tỉnh Đồng Nai về hướng thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Theo bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1830/GĐ-PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Nguyên nhân chết của bà Kiều Thị P do đa chấn thương.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông được xác định do bị cáo Lu Đại P1 điều khiển xe mô tô biển số 59A3-285.16 đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ là bà Kiều Thị P qua đường dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Kiều Thị P chết, khi điều khiển xe mô tô 59A3-285.16 gây tai nạn thì bị cáo L1 không có giấy phép lái xe theo quy định (giấy phép lái xe hạng A2). Hành vi này của bị cáo Lu Đại P1 đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-ĐH ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai - tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lu Đại P1 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Lu Đại P1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo Lu Đại P1 đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại và cũng có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự có nội dung xin giảm trách nhiệm hình sự, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lu Đại P1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L Đại Phát 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lu Đại P1.

Đối với hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông của Trương Đức D thì vào sáng ngày 18/12/2021 bị cáo L Đại Phát đến cửa hàng của Trương Đức D để lấy xe từ D (do trước đó ngày 16/12/2021 bị cáo P1 mua xe của D với giá 870.000.000đ (tám trăm bảy mươi

triệu đồng) nhưng do chưa trả đủ tiền nên xe vẫn để tại cửa hàng của D thì D không hỏi và cũng không biết là P1 chưa có giấy phép lái xe hạng A2 theo quy định. Vì vậy, hành vi của Trương Đức D chưa đủ yêu tố cấu thành tội " Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 59A3-285.16, nhãn hiệu Honda, loại CBR1000RR-R;

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59A3-285.16;

+ Các mảnh vỡ nhựa thu giữ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông;

+ 01 bộ quần áo do người nhà bà Kiều Thị P giao nộp.

Quá trình điều tra, xác định: 01 xe mô tô biển số 59A3-285.16, nhãn hiệu Honda, loại CBR1000RR-R; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 59A3-285.16; Các mảnh vỡ nhựa thu giữ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông là tài sản của bị cáo Lu Đại P1; 01 bộ quần áo do người nhà bà Kiều Thị P giao nộp là tài sản của bà Kiều Thị P nên đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị không xem xét.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Lu Đại P1 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng). Ông Đỗ Mạnh T là người đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại, có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo Lu Đại P1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Lu Đại P1 đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Đại diện viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Lu Đại P1 nói lời sau cùng: "Bị cáo biết lỗi và rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo, cho bị cáo được ở với gia đình, để nuôi mẹ già".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Lời khai nhận của bị cáo Lu Đại P1 tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, bản kết luận giám định pháp y tử thi, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa do đó có căn cứ xác định:

Ngày 18/12/2021, bị cáo Lu Đ không có giấy phép lái xe hạng A2 theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 59A3-285.16 nhãn hiệu Honda, loại xe CBR1000RR-R, là loại xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh 1000cm^3 đi theo hướng từ tỉnh Đồng Nai đi thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 17 giờ 48 phút ngày 18/12/2021, khi đi đến Km 84+700, quốc lộ B, thuộc tổ dân phố A, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng do không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ nên bị cáo Lu Đại P1 điều khiển xe mô tô đã tông trúng vào bà Kiều Thị P khi bà Kiều Thị P đang đi bộ qua đường. Hậu quả, bà Kiều Thị P bị chết trên đường đi cấp cứu.

Theo bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1830/GĐ-PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Nguyên nhân chết của bà Kiều Thị P do đa chấn thương.

Vụ tai nạn do lỗi trực tiếp của bị cáo Lu Đại P1 điều khiển xe mô tô biển số 59A3-285.16 không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn tông trúng vào bà Kiều Thị P khi bà Kiều Thị P đang đi bộ qua đường, hậu quả làm bà Kiều Thị P chết, khi điều khiển xe mô tô biển số 59A3-285.16 với dung tích xi lanh 1000cm^3 gây tai nạn bị cáo Lu Đ không có giấy phép lái xe theo quy định (giấy phép lái xe hạng A2). Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo Lu Đại P1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lu Đại P1 có hoàn cảnh gia đình cha mẹ già yếu nên bị cáo cần phải lao động tạo thu nhập cho bản thân và gia đình, bị cáo chỉ làm chết một người nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lu Đại P1.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự giao thông và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo điều khiển xe mô tô từ 175 cm^3 trở lên không có có giấy phép lái xe theo quy định, coi thường pháp luật bị cáo đã điều khiển xe mô tô đi không chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã đã thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho đại diện bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử đại diện bị hại đã có đơn xin bãi nại và cũng có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự có nội dung xin giảm trách nhiệm hình sự, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình cha mẹ già yếu nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương vì vậy đã đủ điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự nên chỉ cần xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Lu Đại P1 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng). Ông Đỗ Mạnh T là người đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại, đơn xin giảm trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Lu Đại P1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lu Đại P1 phạm tội *"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lu Đại P1 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 13/9/2022).

Giao bị cáo L Đại Phát cho Ủy ban nhân dân phường A1, quận H, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lu Đại P1.

2.Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lu Đại P1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, Công an huyện Đạ Huoai;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Đinh Xuân Trường